

There are no translations available.



Cao Bằng là tỉnh miền núi, biên giới nằm ở vùng Đông Bắc, phía Bắc và Đông Bắc giáp Quảng Tây (Trung Quốc), đường biên giới dài trên 333 km, phía Tây giáp 2 tỉnh Hà Giang và Tuyên Quang, phía Nam giáp 2 tỉnh Bắc Kạn và Lạng Sơn. Theo chiều Bắc – Nam 80 km (thị xã Đèo Hòn, huyện Bắc Lân đến xã Quang Trung, huyện Thạch An). Theo chiều Đông – Tây 170 km (thị xã Lý Quốc, huyện Hòa Lang đến xã Thạch Lâm, huyện Bắc Lân). Cao Bằng sở hữu nhiều di tích lịch sử văn hóa giá trị như khu di tích Quốc gia đặc biệt Pác Bó, khu di tích Quốc gia đặc biệt rừng Tròn Hòn Đèo, Khu di tích chiến đấu biên giới Đông Khê. Thiên nhiên ban tặng cho Cao Bằng nhiều danh lam, thắng cảnh đẹp như thác Bản Giốc, động Ngườm Ngao, hồ Thằng Hen; khu rừng sinh thái đặc động Phja Oóc-Phja Đén... Với sự đa dạng, phong phú về tài nguyên thiên nhiên và mặt nền văn hóa đậm đà bản sắc dân tộc, Cao Bằng là một trong những địa điểm du lịch các bạn nên khám phá.

Kinh nghi m du l ch Cao B ng

Cao B ng là t nh mi n núi, biên gi i n m vùng Đông B c, phía B c và Đông B c giáp Qu ng Tây (Trung Qu c), đ ng biên gi i dài trên 333 km, phía Tây giáp 2 t nh Hà Giang và Tuyên Quang, phía Nam giáp 2 t nh B c K n và L ng S n. Theo chi u B c – Nam 80 km (t xã Đ c H nh, huy n B o Lâm đ n xã Quang Tr ng, huy n Th ch An). Theo chi u Đông – Tây 170 km (t xã Lý Qu c, huy n H Lang đ n xã Th ch Lâm, huy n B o Lâm). Cao B ng s h u nhi u di tích l ch s văn hóa giá tr nh khu di tích Qu c gia đ c bi t Pác Bó, khu di tích Qu c gia đ c bi t r ng Tr n H ng Đ o, Khu di tích chi n đ ch biên gi i Đông Khê. Thiên nhiên ban t ng cho Cao B ng nhi u danh lam, th ng c nh đ p nh thác B n Gi c, đ ng Ng m Ngao, h Thăng Hen; khu r ng sinh thái đ c đ ng Phja O c-Phja Đén...V i s đa đ ng, phong phú v tài nguyên thiên nhiên và m t n n văn hoá đ m đà b n s c dân t c, Cao B ng là m t trong nh ng đ a đi m du l ch các b n nên khám phá.

L ch s t nh Cao B ng

T th i k đ u đ ng n c, vùng Cao B ng đã có c trú c a ng i Vi t c , minh ch ng là qua các di ch kh o c , di tích đã đ c khai qu t H ng Vi t, (Hòa An), C n Yên (Thông Nông), Lũng (Qu ng Yên)... cùng truy n thuy t v Pú Luông – Gi C i, C u ch a cheng vừa. Đ a danh Cao B ng đ c chép trong s sách t r t s m. Sách “Đ đ a chí” do Nguy n Trãi biên so n năm 1435 đã ghi “Cao B ng x a là ngo i đ a c a b Vũ Đ nh; Đông B c ti p giáp L ng Qu ng; Tây Nam ti p giáp Thái Nguyên, L ng S n. Có 1 l , 4 châu, 273 làng xã. Đ y là n i phen đ u th t v ph ng B c v y”.

T nh Cao B ng cùng v i t nh L ng S n th i nhà Lý-nhà Tr n đ c g i là châu Qu ng Nguyên. Vùng đ t này (L ng S n và Cao B ng) chính th c ph thu c vào An Nam t năm 1039, tri u Lý Thái Tông, sau khi n c này chi n th ng Nùng Trí Cao. Sau khi th t th Thăng Long năm 1592 nhà M c ch y lên Cao B ng và xây đ ng vùng đ t này đ ch ng i nhà Lê Tr nh cho đ n 1677 m i ch m đ t.

T năm 1886 – 1945, tên g i, đ a gi i và s l ng các đ n v hành chính t nh Cao B ng luôn có s thay đ i. Cu i th k XIX, t nh Cao B ng g m có ph Trùng Khánh (v i 3 châu: Th ng Lang, H Lang, Qu ng Yên) và ph Hòa An (v i 3 châu: Th ch Lâm, Th ch An, Nguyên Bình).

Ngày 01/7/1956, Cao Bằng cùng các tỉnh Bắc Kạn, Lạng Sơn, Thái Nguyên, Tuyên Quang, Hà Giang hợp thành Khu tự trị Việt Bắc. Ngày 20/3/1958, huyện Trăn Biên đổi tên thành huyện Trà Lĩnh. Ngày 7/4/1966, chia huyện Hà Quảng thành hai huyện là: Hà Quảng và Thông Nông. Ngày 8/3/1967, hợp nhất huyện Quảng Uyên và Phồn Hoà thành huyện Quảng Hoà. Đến ngày 27/12/1975, Quốc hội nước Việt Nam dân chủ cộng hoà (khoá V) kết hợp thành 2 quy định hợp nhất khu trong hợp thống các đơn vị hành chính. Quyết định tỉnh tỉnh Cao Bằng và Lạng Sơn hợp nhất thành một tỉnh là Cao Bằng, tỉnh lỵ đặt tại thị xã Cao Bằng.

Như vậy, dù nhiều lần thay đổi tên gọi, đổi chủ nhà cai trị hành chính, song lãnh thổ Cao Bằng cũ biến vẫn không đổi. Hiện nay, Cao Bằng có 13 đơn vị hành chính cấp huyện (01 thành phố và 12 huyện); 199 xã, phường, thị trấn (14 thị trấn, 4 phường, 181 xã); có 46 xã thị trấn biên giới, có 2 cửa khẩu quốc gia, 1 cửa khẩu quốc tế.

Nên đi du lịch Cao Bằng vào thời gian nào?

- Khí hậu Cao Bằng chia làm 2 mùa rõ rệt là mùa mưa, kéo dài từ tháng 4 đến tháng 9 và mùa khô kéo dài từ tháng 10 đến tháng 3 năm sau. Nếu các bạn có ý định du lịch thác Bản Giốc thì nên đi vào khoảng tháng 8-9, lúc này thác nhiều nước sẽ rất đẹp.

- Nếu thích đi Cao Bằng ngắm hoa, các bạn có thể đi vào cuối năm khoảng tháng 11, lúc này là mùa hoa Tam Giác Mạch (tên gọi khác của mùa hoa Tam Giác Mạch ở Hà Giang)

- Nếu thích ngắm băng tuyết, các bạn nên đi vào mùa đông (cuối năm trước đến khoảng đầu năm sau), thời điểm này ở phía rặng Pịa Oóc nhiệt độ hợp nên rất có thể xảy ra hiện tượng này. Kết hợp thêm với lịch trình từ Cao Bằng sang Lạng Sơn (theo đường Thôn Khê) các bạn có thể kết hợp thêm du lịch Mù Cang Lũn, nơi mà hầu như mùa đông năm nào cũng có băng tuyết.

Hướng dẫn đi Cao Bằng

Cao Bằng có địa hình tương đối phức tạp. Hệ thống giao thông hiện nay chỉ có đường bộ, gồm bốn tuyến quốc lộ: 3, 4A, 34 và 4C trong đó có quốc lộ 3 và quốc lộ 4 đã được cải tạo, nâng cấp. Hiện nay, hệ thống giao thông tạm đáp ứng tốt các nhu cầu vận chuyển hành khách.

Phong tục cá nhân

Nếu sử dụng phương tiện xe máy hoặc ô tô cá nhân đi phượt Cao Bằng, các bạn có thể nghiên cứu một trong 3 phương án mà Cùng Phượt gợi ý dưới đây:

- Đi từ Hà Nội theo hướng Quốc lộ 3 qua Thái Nguyên, Bắc Kạn. Đi đường này các bạn có thể kết hợp [du lịch Thái Nguyên](#) hoặc [du lịch Bắc Kạn](#), đặc biệt là có thể kết hợp đi [du lịch Hồ Ba Bể](#)

- Đi từ Hà Nội theo hướng Quốc lộ 4 đi Lạng Sơn, kết hợp ghé qua [du lịch Mẫu Sơn](#) rồi đi theo hướng Đông Khê, Thót Khê đổ sang Cao Bằng.

- Nếu các bạn [đi phượt Hà Giang](#) bằng xe máy từ Hà Nội, khi về các bạn có thể đi theo hướng Đông Vần sang Mèo Vạc, đi qua Bò Lôm, Bò Lóc, Tịch Túc (Nguyên Bình) rồi rẽ về phía Bắc Kạn, đi qua [khu du lịch Hồ Ba Bể](#) rồi mới về Hà Nội.

Phương tiện công cộng

Nếu không muốn thuê xe máy, từ Hà Nội các bạn có thể đi [xe khách giường nằm tới Cao Bằng](#), xe chạy hàng ngày từ bến xe Mỹ Đình và mất khoảng 8h để lên tới Tp Cao Bằng. Tại đây các bạn có thể thuê xe máy để tiếp tục khám phá Cao Bằng

[Lưu trú ở Cao Bằng](#)

[Khách sạn nhà nghỉ ở Cao Bằng](#)

Tính đến tháng 3/2016, toàn tỉnh Cao Bằng có 176 cơ sở lưu trú du lịch với 2361 phòng nghỉ, trong đó có 10 cơ sở đạt tiêu chuẩn 2 sao, 27 cơ sở đạt tiêu chuẩn 1 sao. Do lượng khách đến du lịch Cao Bằng luôn tăng theo hàng năm nên đến nay, với các biện pháp thu hút khách sạn nhà nghỉ trên địa bàn Cao Bằng vẫn luôn được mở rộng và nâng cấp nhằm đáp ứng tốt hơn nhu cầu.

Khi phượt Cao Bằng, tùy vào địa điểm dừng chân tại mà các bạn có thể chọn nơi nghỉ chân tương ứng. Nếu các bạn đi tới khu du lịch lịch sử Pác Bó các bạn có thể [nghỉ tại thành phố Cao](#)

Bằng

, nếu đi xa hơn đến

phượt thác Bằng Giẽ các bạn nên di chuyển từ sắt đó,

nghe nghe từ Trùng Khánh

để thu thập thông tin cho việc khám phá khu du lịch này

Homestay ở Cao Bằng

Hiện nay một số nhà ở trong tỉnh như Tp Cao Bằng, Quế Uyên hay khu vực Thác Bằng Giẽ có hình thức homestay để phục vụ du khách có nhu cầu. Hình thức này tuy còn khá mới mẻ ở Cao Bằng nhưng cũng có khá nhiều lựa chọn cho các bạn.

Các địa điểm du lịch Cao Bằng

Tạo hoá đã ban tặng cho Cao Bằng nhiều núi cao, sông hồ, thác nước và những cánh rừng nguyên sinh tạo nên cảnh quan thiên nhiên hùng vĩ, thơ mộng, mang đến nét hoang sơ rất thích hợp với du lịch ngoại thành, nghỉ ngơi. Cao Bằng cũng chính là cái nôi của Cách mạng Việt Nam

Di tích Quốc gia đặc biệt Pác Bó

Pác Bó thuộc xã Trùng Khánh, huyện Hà Quảng, nằm sát biên giới Việt – Trung, cách thành phố Cao Bằng hơn 50km. Sau 30 năm ra đi tìm đường cứu nước và hoạt động cách mạng ngoài, ngày 28/01/1941, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đã trở về Tổ quốc qua cột mốc 108. Người đã chọn Pác Bó làm nơi ở và hoạt động cách mạng trong nhiều năm tháng của những năm 1941 – 1945. Tại đây, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đã mở các lớp huấn luyện về chính trị và quân sự cho các cán bộ cách mạng tỉnh Cao Bằng, dạy học cho học sinh Trường Công xã Liên Xô ra tỉnh Việt, soạn thảo và xuất bản các tài liệu cách mạng: Lịch sử nước ta, Địa phương Bắc Kạn, Địa phương Cao Bằng; tài liệu huấn luyện quân sự: Cách đánh du kích, Kinh nghiệm du kích Nga, Kinh nghiệm du kích Tàu...

Với những giá trị đặc biệt về lịch sử, văn hóa, khoa học, Khu di tích lịch sử Pác Bó trở thành một trong những khu di tích quan trọng của cấp nước và Chủ tịch Hồ Chí Minh và Trung ương Đảng. Sau khi Bác mất năm 1969, đất trở thành kính đi và với công lao vĩ đại của Bác và đóng góp to lớn và phát huy giá trị lịch sử của Khu di tích, Đảng và Nhà nước ta đã quan tâm đầu tư, tôn tạo Khu di tích để phục vụ khách tham quan. Tháng 2 /1971, Nhà báo tàng Pác Bó được khánh thành và mở cửa phục vụ khách tham quan, nghiên cứu. Ngày 21/02/1975, Khu di tích Pác Bó đã được Bộ Văn hoá xếp hạng di tích lịch sử cách mạng. Trải qua những thăng trầm của lịch sử, những Khu di tích vẫn luôn nhận được sự quan tâm của Đảng, Chính phủ và nhân dân cấp nước. Khu di tích Pác Bó vẫn duy trì hoạt động, công tác báo chí và phát huy tác dụng ngày càng được quan tâm, lượng khách trong và ngoài nước đến tham quan khu di tích ngày càng đông...

Suối Lê Nin

Suối Lê-nin nằm trong quần thể di tích lịch sử Pác Bó. Mang ý nghĩa lịch sử cách mạng, suối Lê-nin dòng nước không dành dòng chảy quan tâm quá nhiều của các bên trên vì nó đang say mê hấp dẫn và nhúng đắm danh tiếng di tích để mà chảy trôi. Tuy nhiên, dòng suối nguồn nước mát viên ngọc với màu xanh rờn tít, và đẹp thiên nhiên trời phú tuy đẹp giữa núi rừng Đông Bắc, nơi đây đã có một quần thể, sự khiên cho dân xê dịch thích sự thanh bình và êm ả.

Men theo dòng chảy của suối Lê-nin, bên có thể thăm quan các di tích trong quần thể di tích lịch sử của Pác Bó như: hang Cốc Bó – nơi Bác Hồ đã sống và làm việc, hang Bo Bam, bãi Cò Róc, núi Các Mác, suối Nặm, lán Khuổi Nặm, bàn đá nơi di chuyển ra nhúng cuốc bàn bạc cách mạng năm xưa... Tất cả gần kề với nhau tạo thành một bức tranh thơ mộng đầy chất thơ, khiến con người ta phải lòng. Sự bình yên dòng nước sự khiên cho du khách muốn sống ở nơi đây, hài lòng với cuộc sống tươi đẹp giữa thiên nhiên, không còn chút vướng bận, yên bình mà vui vẻ.

Hang Cốc Bó

Hang Cốc Bó (trong tiếng Nùng, Cốc Bó có nghĩa là “động nguồn”) là một hang đá nằm bên sườn núi Các Mác, gần kề dòng nước chảy ngầm ra từ trong núi thành suối Lê Nin đã tạo nên một vẻ đẹp. Hang ẩn thông ra một con đường kín đáo sang bên kia biên giới, có thể rút lui an toàn khi cần... Trước năm 1979 hang rộng khoảng 15m³. Bác Hồ từng ghi lại trên vách đá dòng chữ: “Ngày 8 tháng 2 năm 1941”, ghi lại ngày Bác đến ở trong hang này. Trong lòng hang tối tăm, ẩm ướt, lạnh lẽo và lạnh, nằm sâu trong khe núi, thời đó không mấy ai để ý tới.

Trong hang còn lại chữ “giáo sư: Bác nằm nghỉ và cũng là chỗ làm việc của Bác. Đó là tấm ván cũ, đã nát nát. Sâu bên trong là tượng Các Mác bằng thạch nhũ mà năm xưa Bác Hồ đã đặt tên... Trong chiến tranh biên giới năm 1979, quân Trung Quốc đã cho ném mìn phá hoại hang Cốc Bó. Ngày nay, hang Cốc Bó được khôi phục một phần để phục vụ khách tham quan du lịch.

Núi Các Mác

Tên gọi của núi trước của hang được Bác đặt tên theo nhà tư tưởng vĩ đại Các Mác, cùng với suối Lê Nin, đây là 2 nhà tư tưởng đã có ảnh hưởng lớn đến sự nghiệp cách mạng của Bác.

Cột mốc 108

Nay là cột mốc số 675, là một trong 314 cột mốc biên giới Việt – Trung xưa, được làm bằng đá tảng nguyên khối, hình bầu dục, cao khoảng 70cm, bên trên khắc nổi dung bằng tiếng Trung và tiếng Pháp.

Lán Khuổi Nặm

Lán Khuổi Nặm cách hang Pác Bó khoảng một cây số. Đứng quanh co men theo chân núi, càng đi càng dốc lên. Được biết, đứng vào lán xưa kia chỉ là một lối mòn cheo leo, nay được mở rộng hewn và lát đá cho tiện đi lại. Còn khe núi trên đứng vào lán ngày trước rậm rạp um tùm giờ là những thửa ruộng bậc thang tiếp nối nhau chập chồng đổ dốc về phía rộng xa.

Đây là nơi Bác lâu nhất. Ngoài ra, để đảm bảo an toàn cho Bác, các đồng chí cán bộ đã làm thêm cho Người hai lán nữa (lán Khuổi Nặm II và III). Lán Khuổi Nặm có cửa thoáng thuôn lối, nằm ngay cửa rừng, được che kín, nhìn bên ngoài vào không phát hiện được, nhưng bên trong quan sát ra thì rõ rệt, khi có đồng tình có thể rút lui, người đi dòng Khuổi Nặm qua mốc 109 sang Trung Quốc an toàn. Lán được dựng theo kiểu nhà sàn dân tộc, với 2 gian nhỏ, có diện tích khoảng 12m². Lán hiện nay mới được trùng tu lại trong khoảng thời gian gần đây.

Nhà ông Lý Quốc Súng

Là ngôi nhà Bác Hồ đã ở khi mới trở về Tổ quốc chỉ dăm cách mạng (từ ngày 28 tháng 01 đến ngày 07/02/1941). Ngôi nhà này được xây dựng khoảng năm 1937, theo kiểu nhà sàn địa phương.

Di tích rừng Trăn Hổ ng Đèo

Khu di tích rừng Trăn Hổ ng Đèo thuộc xã Tam Kim, huyện Nguyên Bình, nằm cách trung tâm Tp Cao Bằng khoảng 50km. Ngày 22/12/1944 đồng chí chủ huy của Đội tự vệ Võ Nguyên Giáp tại đây đã dẫn ra lập thành lập Đội Việt Nam tuyên truyền Giải phóng quân – tiền thân của Quân đội Nhân dân Việt Nam ngày nay. Đội hiện có 34 chiến sĩ trong đó 25 chiến sĩ là con em các dân tộc tỉnh Cao Bằng.

Di tích được phân bố trên địa bàn 2 xã Tam Kim và Hoa Thám, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng, gồm 05 điểm: Rừng Trăn Hổ ng Đèo, Hang Thảm Khau, Đồn Phai Khắt, di tích Võ Phá, xã Tam Kim và di tích Đồn Nà Ngạn, xã Hoa Thám.

Di tích đồn Phai Khắt

Di tích đ n Phai Kh t là n i di n ra tr n đ u đ u tiên c a đ i Vi t Nam Tuyên truy n Gi i phóng quân sau khi thành l p. Đ n Phai Kh t thu c xã Tam Kim, huy n Nguyên Bình, cách khu r ng Tr n H ng Đ o 7km. T i đây, lúc 17h ngày 25/12/1944, đ i Vi t Nam Tuyên truy n Gi i phóng quân cùng nhân dân đ a ph ng đã tiêu di t và b t g n ch huy cùng toàn b binh lính, thu vũ khí c a đ ch.

Di tích m anh hùng li t s Kim Đ ng

Kim Đ ng (tên th t là Nông Văn D n) sinh năm 1929. Ngày 15/5/1941, đ ng chí Đ c Thanh là cán b cách m ng quy t đ nh thành l p Đ i nhi đ ng c u qu c t i làng Nà M , g m có 4 đ i viên: Kim Đ ng, Cao S n, Thanh Thu , Thu Tiên do Kim Đ ng làm đ i tr ng.

5 gi sáng ngày 15/2/1943, trong lúc đang làm nhi m v canh gác cu c h p c a ban Vi t Minh, khi phát hi n gi c lòng s c đ n g n, Kim Đ ng đã nhanh trí đánh l c h ng đ b o v cán b cách m ng, đ ch n s ng, Kim Đ ng b tr ng đ n và đã hy sinh, khi đó v a tròn 14 tu i.

Di tích chi n th ng chi n d ch Biên gi i 1950

Khu di tích l ch s Chi n d ch Biên gi i 1950 n m t i Nà L n, xã Đ c Long, huy n Th ch An, cách thành ph Cao B ng kho ng 60 km đi theo đ ng qu c l s 4. Đây là m t khu di tích g n li n v i s nghi p ho t đ ng cách m ng c a Ch t ch H Chí Minh, v i chi n th ng Chi n d ch Biên gi i năm 1950, do B T l nh Quân khu, Quân khu I, Quân khu II và t nh Cao B ng ph i h p xây d ng. Khu di tích đ c đ a vào s đ ng ngày 19/05/2004, th hi n đ o lý cao c “U ng n c nh ngu n” đ i v i v lãnh t thiên tài, v cha già kính yêu c a dân t c và ghi l i đ u n oanh li t, hào hùng c a m t chi n th ng mang ý nghĩa chi n l c trong cu c kháng chi n ch ng th c dân Pháp xâm l c.

Hang Ng m P c

Hang Ng m P c là m t hang n m sâu trong dãy núi đá giáp ranh gi a xã Lê L i huy n Th ch An (Cao B ng) và xã Qu c Khánh, huy n Tràng Đ nh (L ng S n). Hang có đ sâu g n 100 mét tính t c a vào, tr i dài v i h th ng nhũ đá nguyên s và r t đ p nh ng ch a đ c nhi u ng i bi t đ n. Đ a hình trong hang t ng đ i hi m tr , mu n đ n đây khám phá thì du khách ph i chui qua các khe đá h p, s n núi hi m tr .

Thác B n Gi c

Thác B n Gi c, Trung Qu c g i là c p thác Đ c Thiên-B n c (ti ng Trung: 吊水楼; bính âm: Déitiān – Bǎnyuē), là m t ho c hai thác n c n m trên sông Quây S n t i biên gi i gi a Vi t Nam và Trung Qu c. N u nhìn t phía đ i chân thác, ph n thác bên trái và n a phía tây c a

thác bên ph i thu c ch quy n c a Vi t Nam t i xã Đàm Thu y, huy n Trùng Khánh, t nh Cao B ng; n a phía đông c a thác bên ph i thu c ch quy n c a Trung Qu c t i thôn Đ c Thiên, tr n Th c Long, huy n Đ i Tân, thành ph Sùng T c a khu t tr dân t c Choang Qu ng Tây. Thác n c này cách huy n Trùng Khánh kho ng 20 km v phía đông b c, cách th ph Nam Ninh c a Qu ng Tây kho ng 208 km.

Thác B n Gi c n m trên dòng ch y c a sông Quây S n (, âm Hán Vi t là “Quy Xuân hà”). Sông này b t ngu n t Trung Qu c, ch y v h ng biên gi i hai n c r i vào lãnh th Vi t Nam t i Pò Peo thu c xã Ng c Khê, huy n Trùng Khánh. T xã Ng c Khê, sông ch y qua các xã Đình Phong, Chí Vi n, khi đ n xã Đàm Thu , dòng sông l n quanh d i chân núi Cô Muông r i qua các cánh đ ng c a Đàm Thu , qua bãi ngô trên b n Gi c, quay tr l i đ ng biên gi i r i tách ra thành nhi u nhánh. Lòng sông ó đ t ng t tr t xu ng kho ng 35 m, t o thành thác B n Gi c. Sau khi đ xu ng chân thác, sông quay h n vào lãnh th Trung Qu c.

Thác B n Gi c là thác n c l n th t th gi i trong các thác n c n m trên m t đ ng biên gi i gi a các qu c gia (Sau thác Iguazu gi a Brasil – Argentina, thác Victoria n m gi a Zambia – Zimbabwe; và thác Niagara gi a Canada và Hoa K)

Truy n thuy t k r ng, có ng i con gái đ p tuy t tr n đ c t n vua nh ng l i u mình tr n thoát cùng ng i mình yêu. Sau khi tìm đ c nhau, h cùng chìm vào gi c ng ngàn thu. Dân b n ch ng k n tr i đ m a t m tã c tu n l n.

N c ng p khe su i, không ai dám ra ngoài vì m a to kèm s m sét d d i. K l thay, khi m a t nh, ng i ta th y có hai ng n thác l n đ n c tr ng xóa phía bên c nh b n. D i chân thác, m t n c l i trong xanh h n hòa nh không v ng v iu b i tr n. K t đó, ng i dân g i n i đây là thác B n Gi c đ t ng nh v m t th i gái b n t n vua, cũng là n m t hào c a ng i Tày v i s c đ p tr i ban.

[Đ ng Ng m Ngao](#)

Đ ng Ng m Ngao n m b n Gun, xã Đàm Thu , huy n Trùng Khánh, t nh Cao B ng. Đ ng có chi u dài 2.144m. Đ ng g m ba c a chính là: Ng m Ngao, Ng m L m (t c c a gió, quanh năm mát l nh) và c a B n Thuôn phía sau núi thu c B n Thuôn.

Theo ti ng Tày, “ng m” là “đ ng”, “ngao” là “h ”; “Ng m Ngao” có nghĩa là đ ng h . Đ ng

Ngũ m Ngao được chia thành ba khu chính: Khu Trữ thiên đình, khu trung tâm và khu kho báu. Ngũ m Ngao có mặt và đẹp vô cùng thú được tạo nên bởi những lớp thạch nhũ kỳ lạ, vàng rực. Những dải nhũ đá muôn màu sắc mặt được dát lên, trải trên các vòm đá cao rủ xuống với những hình dáng đẹp phồn chi u ánh sáng lung linh.

Chùa Phật Tích Trúc Lâm Bản Giốc

Chùa Phật Tích Trúc Lâm Bản Giốc – ngôi chùa đầu tiên được xây dựng ở nơi biên cương phía Bắc của Tổ quốc được UBND tỉnh Cao Bằng phê duyệt xây dựng. Tháng 06/2013, Chùa Phật Tích Trúc Lâm Bản Giốc được khởi công tại núi Phia Nhím cách thác Bản Giốc 500m. Các hàng môn của chùa Phật Tích Trúc Lâm Bản Giốc như Tam quan chùa, lầu chuông Bát, Tam bảo, nhà thờ ... được xây dựng theo phong cách kiến trúc Phật giáo truyền thống Việt Nam.

Tại đây còn có đền thờ vị anh hùng Nùng Trí Cao – một nhân vật, biểu tượng Văn hoá thế kỷ XI tại Cao Bằng. Công trình được xây dựng trên diện tích 2 ha với kinh phí khoảng 38 tỷ đồng, chủ yếu từ nguồn xã hội hóa do Trung ương Giáo hội Phật giáo Việt Nam huy động, các tập đoàn và các nhà hảo tâm đóng góp và tài trợ

Làng rèn Phúc Sen

Ngũ i Nùng An Xã Phúc Sen, huyện Quế Uyên, tỉnh Cao Bằng có nghề rèn. Nghề rèn đã xuất hiện ở Xã Phúc Sen cách đây rất lâu (chưa biết chính xác là bao lâu, nhưng chắc chắn trên 200 năm). Có thể nói đây là một trong những làng nghề đúc dao nhát ở tỉnh Cao Bằng cũng như ở Việt Nam. Cũng chính vì có nghề rèn đúc dao này mà hàng năm hàng nghìn khách du lịch đến với xã Phúc Sen tìm kiếm đồ lưu niệm, mang về làm quà tặng đáng kể cho người dân.

Du lịch công đồng bản Pác Rong

Bản Pác Rong, thuộc xã Phúc Sen, nằm ven Quốc lộ 3, từ thị xã Cao Bằng đi Cầu khố qua quê gia Tà Lùng, phía trước bản là cánh đồng như hồ nước ra Quốc lộ, sau lưng là những ngọn núi đá hùng vĩ với những cánh rừng nguyên sinh tạo một không gian thanh bình, xanh mát mà bất cứ du khách nào cũng có thể cảm nhận được khi tới khu vực này. Đây là nơi cư trú của 51 hộ gia đình dân tộc Nùng An, với khoảng hơn 250 nhân khẩu.

Pác Rong được chọn làm điểm phát triển du lịch công đồng gắn với xóa đói giảm nghèo thông qua Dự án Phát triển du lịch bản với vùng sông Mê Kông mở rộng do Ngân hàng Phát triển châu Á tài trợ. Đến Pác Rong, du khách hãy đến với những văn hóa truyền thống dân tộc thể hiện nét lao động, sản xuất và sinh hoạt thơ mộng ngày của người dân nơi đây.

Điêu kiện thuận lợi nhất khi tới bản Pác Rạng là các hộ gia đình vốn lưu giữ được khu kiến trúc nhà sàn gỗ truyền thống kiểu 2 tầng. Tầng một là chuồng trâu gia súc, công trình vững chắc, phía bên là lò rèn. Tầng 2 là không gian sinh hoạt cho các thành viên trong gia đình, gồm: các phòng ngủ, gian tiếp khách và bếp. Đặc biệt trí khoa học và hợp vệ sinh. Tầng lửng được dùng làm kho chứa nông sản.

Hồ Thang Hen

Thuộc địa phận xã Quốc Toản, huyện Trà Lĩnh, tỉnh Cao Bằng ở độ cao hàng nghìn mét so với mặt biển, Hồ Thang Hen là một hồ đẹp trong số 36 hồ lớn nhất trong vùng rừng núi của huyện Trà Lĩnh. Nơi đây giữa một vùng núi non và màu xanh của cây cối vươn mình trên các vách đá cheo leo soi bóng xuống một thung lũng trong, uốn lượn theo lòng lưng mấp mô nhấp nhô đá ngầm. Hồ Thang Hen có hình thoi, rộng từ 100m đến 300m, dài từ 500m đến 1.000m. Phía đầu nguồn là một cái hang rộng, từ trong hang nguồn nước chảy ra suốt ngày đêm. Một điệu nước bất kỳ thú khi nghe tiếng dân nơi đây cho biết cứ vào khoảng 10 năm một lần, bề mặt nước hồ Thang Hen cạn gần hết và chỉ sau một vài ngày nước lại dâng lên. Và nên thơ nhất là khi vào mùa lũ nước hồ Thang Hen vốn giữ được màu xanh ngọc bích đẹp tươi, trong khi các hồ khác trong vùng chuyển màu đỏ lù lù.

Hồ Thang Hen có huyền thoại rất thú vị. Theo truyền thuyết dân gian, ngày xưa ở Cao Bằng có một chàng trai tên là Sung thông minh tuấn tú. Chàng thi đỗ làm quan và được vua ban thưởng bổng lộc vinh quy bái tổ. Về quê, chàng kết hôn cùng nàng Boóc xinh đẹp. Một quý nữ luyên bên người vợ xinh đẹp mới cưới, chàng quên mất ngày trở về kinh. Đến đêm thì bỗng chàng mới thức dậy, vội chia tay vợ và bỏ mặc vợ về kinh. Giữa đêm tối trong rừng hoang, Chàng chợt được 36 bông cỏ chân thì ngã đầu gối vào núi rồi chết. 36 bông cỏ chân của chàng ngày nay là 36 cái hồ lớn nhất với những tên gọi khác nhau của từng địa phương thuộc huyện Trà Lĩnh. Tên gọi truyền rằng nói chàng nằm xuống chính là hồ Thang Hen ngày nay.

Thác Nặm Trá

Núi Mót thôn – Thác Nặm Trá nằm trong thung lũng thuộc xóm Bản Danh, xã Quốc Toản (Trà Lĩnh), cách Hồ Thang Hen khoảng 2 km, với vẻ đẹp thiên nhiên hùng vĩ, hoang sơ, mới được phát hiện những đã thu hút rất nhiều du khách tham quan, khám phá...

Từ tỉnh lỵ rẽ phải vào hồ Thang Hen đến xóm Bản Danh, tiếp tục rẽ vào con đường mòn dưới chân núi, chỉ có thể đi bộ vào, đi khoảng 1,5 km là đến núi Mót thôn – thác Nặm Trá. Nhìn từ đỉnh núi, du khách bắt chước người trước như sợ hãi Nặm Trá rộng khoảng 15 ha đã cạn nước, mặt thảm cỏ xanh bất ngờ được bao quanh bởi những ngọn núi. Đỉnh núi là những ngọn

ngộ uẩn lẩn trốn nên vô cùng sợ hãi và hoảng loạn. Nơi đây được dân yêu thích xếp hạng đầu tiên cho cái tên “[Tuyệt Tình Cốc Cao Bằng](#)”

Đèo Mã Phìn

Đèo Mã Phìn là con đèo đẹp nhất trong các con đèo trên trục đường QL3 từ Phồn Lũng đến cửa khẩu Tà Nùng, cách Cao Bằng 22 km. Thuộc xã Quốc Toản, huyện Trà Lĩnh, là ranh giới huyện Hòa An và huyện Trà Lĩnh.

Đèo Mã Phìn cao khoảng 620 m (đỉnh lên tới đỉnh núi phía vút qua bờ vòng đèo).Đường đèo không rộng và cũng không quá nguy hiểm lắm, phía Nam con đèo đường vòng vào lên dốc tới 4 tầng, nhưng khi lên tới đỉnh đèo thì phía Bắc chỉ có 2 cái dốc với một khúc cua, đường phía Bắc là vào địa phận huyện Trùng Khánh.

Có một thiêu thuyết về tên gọi Mã Phìn như sau: khi lên đến nơi ta nhìn thấy hai bên đường quốc lộ có hai khối đá vôi, đường đi chui vào nhau như hai con ngựa nằm phăng phăng. Từ chân đèo rẽ trái là làng Tòng Cốt, là nơi có cây đa già nơi nghỉ ngơi và phiên chợ trâu ngựa. Rời có thể tiếp tục ghé thăm làng cổ Nà Ngạn, đến với cửa khẩu Trà Lĩnh. Hay vượt qua Quốc lộ Yên Bái phía là đường đến cửa khẩu quốc tế Tà Lùng. Rẽ trái ngược lên đến với Trùng Khánh, thác Bản Giốc kỳ vĩ và đường tới Hồ Lang, điểm cuối cùng của Cao Bằng.

Đèo Khau Liêu

Khau Liêu là gọi theo tiếng Tày, có nghĩa là đèo Liêu. Đường trên cao nhìn xuống, đèo Khau Liêu mềm mại chập chững giữa các dãy núi nhỏ của Cao Bằng, giống như một con ngựa uốn lượn quanh co, ôm lấy núi. Đây cũng là con đèo tay lái của người dân “phượt” muốn chinh phục khó khăn trước thiên nhiên hùng vĩ. Có thể nói đèo Khau Liêu như một nét chấm phá trong bức tranh đường quê miền núi tuy đẹp nhưng của vùng Trùng Khánh.

Không nơi nào giống như đèo Mã Phìn nơi mà trước đó, đèo Khau Liêu mang một nét đẹp nên thơ, đầy màu sắc và hài hòa với cảnh sắc thiên nhiên. Bởi sẽ có cảm giác hạnh phúc, vui sướng khi vượt qua đường dốc cao của đèo Khau Liêu. Đường trên như đèo phóng tầm mắt xuống dưới, hít thở không khí thanh khiết của núi rừng, thời tiết không còn gì thú vị nữa.

Các cửa khẩu giữa Cao Bằng – Trung Quốc

Cửa khẩu Quốc tế Tà Lùng

Cà khồu Tà Lùng là cà khồu quốcc tởi vùng đầt bởn Pồ Tồ p thồ trồ n Tà Lùng huyồ n Phồ c Hòa tồ nh Cao Bồ ng, Viồ t Nam. Cà khồu Tà Lùng là đầm cuồ i cà quốcc lồ 3, tiồ p nồ i là cà u Thồ y Khồ u trên sông Bồ c Vồ ng, thông thồ ng sang cà khồu Thồ y Khồ u tồ nh Quồ ng Tây, Trung Quồ c.

Cà khồu Tà Lùng là cà khồu chính cà tồ nh Cao Bồ ng, nồ m gồ n ngã ba nồ i sông Bồ c Vồ ng đầ vào sông Bồ ng. Sông Bồ c Vồ ng có đoồ n dài là biên giồ i tồ nhiên ồ phía đổng huyồ n Phồ c Hòa.

Cà khồu Trà Lĩnh

Cà khồu Trà Lĩnh hay cà khồu Hùng Quồ c hay cà khồu Nà Đồ ng là cà khồu quốcc gia tởi vùng đầt bởn Hía ồ thồ trồ n Hùng Quồ c, huyồ n Trà Lĩnh, tồ nh Cao Bồ ng, Viồ t Nam. Cà khồu Trà Lĩnh thông thồ ng sang cà khồu Long Bang ồ thành phồ Bách Sồ c tồ nh Quồ ng Tây, Trung Quồ c.

Cà khồu Trà Lĩnh là đầm cuồ i cà tồ nh lồ 205, cách thồ trồ n Hùng Quồ c khoồ ng 6 km theo đầ ng này vồ hồ ng bồ c. Tên cà khồu Nà Đồ ng đầ c gồ i theo bởn Nà Đồ ng là bởn ồ trồ c bởn Hía khi ra cà khồu. Tuy nhiên tên chính thồ c và đầ c dùng trong giồ i chồ c hành chính, biên phòng và hồ i quan là cà khồu Trà Lĩnh.

Cà khồu Pồ Peo

Cà khồu Pồ Peo là cà khồu tởi vùng đầt bởn Nà Han xã Ngồ c Côn, huyồ n Trùng Khánh, tồ nh Cao Bồ ng, Viồ t Nam thông thồ ng sang cà khồu Nhồ c Vu ồ tồ nh Quồ ng Tây, Trung Quồ c.

Cà khồu Pồ Peo là đầm cuồ i cà tồ nh lồ 211, cách thồ trồ n Trùng Khánh khoồ ng 22 km theo đầ ng này. Cà khồu ồ phía đổng nồ i sông Quây Sồ n chồ y vào đầt Viồ t chồ ng 2 km. Đoồ n sông bên Trung Quồ c có tên là Nan Tan He.

Cà khồu Lý Vồ n

Cà khồu Lý Vồ n là cà khồu tởi vùng đầt bởn Lý Vồ n xã Lý Quồ c, huyồ n Hồ Lang, tồ nh Cao Bồ ng, Viồ t Nam thông thồ ng sang cà khồu Thồ c Long ồ huyồ n Đồ i Tân, Tp Sùng Tồ , tồ nh Quồ ng Tây, Trung Quồ c. Cà khồu Lý Vồ n cách thành phồ Cao Bồ ng 60 km theo đầ ng thồ ng vồ hồ ng đổng bồ c.

Cửa khẩu Sóc Giang

Cửa khẩu Sóc Giang là cửa khẩu tại vùng đất biên giới Sóc Giang xã Sóc Hà, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng, Việt Nam thông thương sang cửa khẩu Bình Mãng ở thành phố Bách Sắc tỉnh Quảng Tây, Trung Quốc.

Cửa khẩu Sóc Giang cách thành phố Cao Bằng 42 km theo đường thẳng và hướng bắc tây bắc, và khoảng 55 km theo tỉnh lộ 203. Cửa khẩu gần kề với nơi sông Bằng chảy vào đất Việt.

Mức biên giới Việt Nam – Trung Quốc

Trong số 1.971 chốt mốc cắm 7 tỉnh biên giới phía bắc, Cao Bằng có nhiều chốt mốc nhất (634 chốt mốc), nên được gọi là tỉnh có ‘thủ môn nh chốt mốc’ – thủ môn mà đã phải đánh đổi bằng rất nhiều mồ hôi, xương máu. Các bên yêu thích việc check-in với các chốt mốc biên giới có thể tham khảo và kết hợp khi đi du lịch Cao Bằng, tuy nhiên các bên cũng chú ý là tránh nhúng mốc biên giới vào các vật trí tuệ (ví dụ như cửa khẩu lùn, địa điểm du lịch) còn lại các mốc biên giới đều là khu vực khá nhạy cảm, các bên nên xin phép rồi mới được đồng ý thì nên bên biên phòng dọn ra nhé.

Phía Đen – Phía Trắng

Khu vực thiên nhiên Phía Trắng – Phía Đen hay còn gọi là Phja Trắng – Phja Đen là khu rừng đặc biệt có diện tích 10.245,6 ha nằm trên địa bàn 5 xã của huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng). Đây từng là khu rừng đặc biệt tìm ra và xây dựng bởi người Pháp từ đầu thế kỷ 20. Khu vực Phía Trắng – Phía Đen có phân bố có 125 họ thực vật, 289 chi thực vật và khoảng trên 352 loài thực vật, trong đó có nhiều loài quý hiếm có nguy cơ tuyệt chủng. Sinh cảnh cũng được ghi nhận có 66 loài bọ m.

Theo những tài liệu hiện còn ghi chép được thì những ngôi biệt thự cổ được xây dựng từ đầu thế kỷ XIX. Vào thời gian này, thực dân Pháp đẩy mạnh việc khai thác quặng ở Tĩnh Túc và đẩy hàng ngàn công nhân từ khắp nơi về đây để bóc lột sức lao động, đào quặng, và vét tài nguyên.

Đến năm bắt đầu giám sát sự lũng đoạn nhân công lùn, Pháp đã đưa đến quân lính tại đây để trấn áp những người xây dựng những khu rừng đặc biệt cao cấp phức tạp sĩ quan, binh lính ngay tại chỗ với qui mô lớn. Quên thì biệt thự cổ bề hoang chính là khu rừng đặc biệt của sĩ quan Pháp.

Trên khu vực lòng chảo núi Phia Oóc có hai loại hình nhà chính là biệt thự dành cho quan chức cấp cao của Pháp và biệt thự liên quân – khu vực dành cho binh lính và quan chức nhỏ.

Cách ṛng đ̣c đ̣ng Phía Ọc khọng 5km có ngôi bịt tḥ đ̣c bịt sang tṛng g̣i là Nhà Đ̣. Nghe nói, cḥ nḥn c̣a nó tṛc đây tên là Phăngten. Đây là ngôi bịt tḥ ḷn nḥt và c̣ kính nḥt ̣ khu ṿc Phía Ọc.

Ch  phiên Cao B  ng

Ở vùng cao, các bản làng cách xa nhau, nhiều bản chỉ có vài nóc nhà do đó cuộc sống thường ngày như tị nạn khép kín. Vì vậy, việc đến chợ ngoài mua bán hàng hoá còn là nơi trao đổi thông tin, giao lưu tình cảm, hàn huyên hỏi đáp.

Các món ăn ngon ở Cao Bằng

Bánh cuốn phở (Bánh trôi)

Coóng phù đ⊘ c làm t⊘ g⊘ o n⊘ p ngon l⊘ n m⊘ t ít g⊘ o t⊘ . Nhân bánh là l⊘ c rang giã nh⊘ , có th⊘ tr⊘ n thêm đ⊘ ⊘ ng và h⊘ t v⊘ ng. Nh⊘ ng viên coóng phù th⊘ ⊘ ng có màu tr⊘ ng tinh, nhi⊘ u ng⊘ ⊘ i tr⊘ n b⊘ t v⊘ i g⊘ c ho⊘ c ngâm g⊘ o v⊘ i lá c⊘ m, lá d⊘ a đ⊘ t⊘ o thêm màu s⊘ c m⊘ i l⊘ , v⊘ và mùi th⊘ m khác nhau. Hoàn toàn không có ch⊘ t t⊘ o màu t⊘ o mùi hóa h⊘ c.

Bánh củ n

Bánh cuốn không là món ăn xa lạ với người miền Bắc nhưng người dân Cao Bằng có cách ‘thoáng’ bánh rất riêng, đặc đáo so với tất cả các vùng miền khác.

Đầu chày bìn đầ c nh ng chi c bánh cu n đ o th m, ng i ta c n đ ngh là m t chi c n i gang to, m t chi c khuôn hình tròn v a v i mi ng n i làm b ng c t tre già, b c v i tr ng th t căng và m t thanh tre g t m ng đ l y bánh ra kh i khuôn.

Bánh cuốn ngon phở thuở vào chổ tởm ng gỏi. Gỏi làm bánh là gỏi tởm cởng ở Cao Bởng, trởng, hỏ tởu, dỏ thỏm và dai. Gỏi dỏ quá hay khô quá dỏu khó lòng làm nên thỏ bỏ tởng bánh trỏng mỏn, thỏm tho.

Khâu l a q o, ngâm q o đ u đ c n g i làm bánh chu n b s n sàng t tr c nh ng thông

thời gian để kịp buổi chiều sáng, các chủ quán thời gian để bày trí đồ công việc chiều buổi 4-5 giờ sáng.

Gõo dừa ngâm, vo sạch rồi đem xay nhỏ; trộn cả đây, phơi xay bông cái đá, xay tay nhúng hiên nay phơi lên là xay bông máy. Bột nếp xay xong phơi sánh, dẻo, không dẻo quá và cũng không loãng lắm bõo bánh vừa dai và mềm. Bánh cuộn không tráng trứng, chỉ khi nào khách gọi, người chủ mới nhanh tay tráng bột, cuộn bánh nhúng các nguyên liệu như trứng gà, thịt băm thì có thể xào sên trộn để thêm vào nhân bánh.

Bánh cuốn Cao Bằng đặc biệt nhất là không nhúng vào nước dùng. Không như Hà Nội, Hà Nam chỉ đem bánh vào nước mắm gia vị chua ngọt, người Cao Bằng nhúng bánh cuốn trong thố nước dùng ninh từ xương ngót ngào. Cũng bởi vì đó nên nhiều người cũng gọi bánh cuốn Cao Bằng là bánh cuốn canh, để phân biệt với loại bánh cuốn chỉ có nước chấm cá ngừ và mì ăn liền. Nước canh ninh từ xương lợn từ hôm trước, nên khi chan ra bát là thấy rõ hình bóng xương lợn, ngọt lịm. Mì bát nước dùng lại được thêm vào vài thìa thịt băm nhuyễn, rắc chút hành hoa mỏng mà thơm mát.

Ngon và hấp dẫn hơn cơm là bánh cuốn nướng, khi bánh đang trên khuôn, ngóai trắng đẹp quí nướng gà vào giữa khuôn bánh rồi đổ yung lòng, bánh chín cuốn bọc lòng đỏ trứng gà, vuông vắn trên khuôn, dùng muối ớt vào bát cho khách. Khi ăn, thóc khách cầm nhón vào ngót xốt ngấm hòa quyện vào hương vị hành, vị thơm của thịt phi hành, vị dai của bánh trong miệng. Nhiều du khách phở ng xa lạ đến đầu tiên ăn bánh cuốn với canh cầm thịt thớt thơm ngon khi thưởng thức ai cũng khen ngon bởi vị đậm đà, tinh tế khác xa so với nơi khác.

Bánh áp chảo

Mùa đông ở Cao Bằng có món ăn rất đặc biệt, được bày bán nhiều trong các quán nhỏ hoặc vỉa hè. Bánh có vỏ bên ngoài khá giòn như bánh rán nhưng phần nhân được làm từ thịt lợn không phải thịt lợn băm, mà c nhĩ hay đỏ xanh như bánh rán bình thường. Người Cao Bằng gọi đó là bánh áp chao, hay còn gọi là bánh vớt chao.

Nguyên liệu nào để làm nên bánh áp chảo không quá cầu kỳ, chỉ bao gồm bột gạo nếp, bột gạo tẻ và nhân thịt vụn nhúng đồ lài là một nét đặc trưng riêng của vùng Đông Bắc.

Và bánh là h₁n h₂p c₁a g₁o n₂p, g₂o t₁ và đ₁ t₂ng. Lo₁i g₁o đ₁c ch₁n là lo₁i g₁o m₁i thu

họch, hót mạy, đợc trờn lờn cùng nhau, ngâm kờ trong khoẻng nờa ngày cho gờo nờ mớ mớ i đem xay thành bột. Ngợi ta cũng chờn đợ tợng Quẻng Uyên hót vờa phời, lòng vàng trờn cùng bột gờo đợ tợ ra hờn hờp bột đợc sánh, đợm bờo đợ mớ mớ dờo và thờm ngon.

Sau khi đã có đợy đợ nguyên liờu, ngợi làm lờy mớ t lờẻng bột vờa đợ, nhờ i nhờn vờt vào giờa, ép bánh lời rời thờ tợ vào chờo đờu sôi, chao qua lời tợ i khi bánh chín vàng rờm hai mớ t, tợa hờẻng thờm quyẻn rử, vờt ra đợ ráo mớ là có thờ đem ra dùng nóng.

Bánh trờng kiẻn (Pẻng Rẻy)

Bánh trờng kiẻn là mớ t trong nhẻng món bánh đợc đờo cờa ngợi Tẻy vùng núi Đờng Bẻc nờẻc ta, mớ n Bẻc Kẻn, Cao Bẻng. Nguyên liờu chính đợ làm nên món bánh này chính là trờng kiẻn. Loẻi bánh này thờẻng chờ đợc làm vào khoẻng thờ i gian nhỏ t đờ nh cuẻi tháng 4 và tháng 5 hờẻng năm bờ i đây là thờ i gian sinh trờẻng mớ nh nhỏ t cờa loẻi kiẻn đen rẻng.

Đúng nhỏ tên gời, nguyên liờu chính đợ làm bánh trờng kiẻn chính là trờng non cờa kiẻn làm nhờn bánh, bột nờp nờẻng và lá non cờa cây vờ bẻc bên ngoài (mớ t loẻi cây quen thuẻc ở vùng núi cao phỏa bẻc). Nguyên liờu và công đờn tuy không quá cờu kờ nhẻng muẻn bánh đợc ngon thì yêu cờu ngợi làm bánh cũng cờn phờ i có sỏ khéo léo.

Đợ có đợc trờng kiẻn non, ngợi ta phời lên rẻng tìm ở nhẻng loẻi kiẻn lành nhỏ kiẻn đen thân nhỏ, đời nhỏn, thờẻng làm tợ trên các loẻi cây nhỏ vờu, nờa hay gẻng. Trờng kiẻn thờẻng to bẻng hót gờo, có màu trờng sỏa, thân mạy và tròn.

Trờng kiẻn sau khi rờa sỏch sỏ đợc bẻc lên chờo phi vời hành khô. Muẻn nhờn ngon hờn ngợi ta còn cho thêm mớ t ít thờ t lờn bẻm, lờc rang rỏ nhỏ và mớ t ít lá kiẻu thái nhỏ trờn thêm. Phờn cờ kiẻu cũng thái nhỏ, phi chờo thờm rời cho trờng kiẻn vào đợo cùng cho đờn khi chín thì bẻc xuẻng.

Phờn bánh đợc làm tợ gờo nờp nờẻng, hót to và dờo, đời sỏch rời ngâm vời nờẻc lờnh qua đờm, sau đó đợ ráo nờẻc, xay thành bột và nhờo nờn vời nờẻc. Sau khi nhờo nờn cho bột thờ t đợo và mớ n, bột nờp sỏ đợc cán mẻng cờ nờa phờn, to hình vuờng cờ bẻng bàn tay, rời ởp miẻng bột nờp đó vào mớ t chiẻc lá vờ, rờc nhờn lên mớ t bột bánh, cuẻi cùng là ởp miẻng lá vờ tiẻp theo lên bẻ mớ t nhờn bánh đó, gỏi lá sao cho phờn bánh và nhờn đợc bẻc trờn vờn không bẻ hờ ra bên ngoài. Bánh đợc hờp cách thờ y khoẻng 45 đờn 50 phứt là chín.

Phở chua

Như miền núi phía Bắc. Phở chua với nhiều gia vị, thành phần như thịt ba chỉ rán giòn màu vàng sẫm ướp muối, khoai tây (củ to, bẻ và ngọt chần có thể như Bún Cơm và Cao Bằng) được cắt sợi chiên giòn, gan lợn cắt mỏng, dứa dày lợn được làm sạch sau đó luộc qua rồi mới đem rán, thịt vịt quay béo tròn, trong bụng tôm ướp các loại gia vị và được biến tấu không thể thiếu hương vị của lá mót mát. Bánh phở Cao Bằng thơm, dai, khó lộn với những đặc sản khác vì được làm từ gạo Cao Bằng ngọt mà dẻo. Ngoài các nguyên liệu trên, phở chua còn ăn kèm với dưa phồng, rau thơm, húng, mùi, dưa chuột cắt mỏng.

Bí quyết tạo nên sự hấp dẫn cho phở chua nằm ở nước sốt. Phi thơm hành tỏi rồi lấy nước trong bụng con vịt quay pha muối chút đường, tỏi, ớt, gừng, nước mắm, sau đó cho chút bột bắp để cô sánh ngon miệng. Khi thưởng thức trở nên bắt mắt nhanh tay nhúng tránh làm nát bánh phở. Tùy khẩu vị mà có thể thêm gia vị như ớt, tiêu. Phở chua ăn có vị ngọt của muối, vị chua của dứa, mùi của dưa phồng, khoai tây và gan hòa với vị béo của thịt ba chỉ, thịt quay, mùi thơm của lá mót mát, dẻo dẻo của bánh phở và cay nồng của ớt. Tất cả các hương vị hòa quyện vào nhau đánh thức cảm quan của người dùng. Phở chua là món ăn ngon nên rất được chuộng vào những ngày thời tiết mát mẻ.

Phở chua thường được dùng trong các tiệc cưới, cúng giỗ để thể hiện khách ăn được no. Những nay phở chua đã xuất hiện ở nhiều quán ăn hay trong những gian hàng ở các chợ của tỉnh Cao Bằng. Lợn luộc tiên thưởng thức, người dùng chừa một phần nhỏ để hớt cái ngon và hương vị đậm đà của món ăn, những khi đã quen thì vị thơm ngon của các loại gia vị, chua ngọt của nước sốt và độ dai dẻo của bánh phở sẽ làm bạn nhớ mãi không thể quên.

Vịt quay 7 vị

Vịt quay 7 vị là đặc sản của Cao Bằng. Được gọi là món vịt quay 7 vị vì người Cao Bằng đã dùng 7 loại gia vị khác nhau để ướp món thịt vịt.

Sau khi quay xong thịt vịt được chần nhúng ra đĩa, da vàng màu mỡ, rôm cánh giòn. Thịt ăn chắc và ngọt, mềm nhưng không bở, cũng không dai. Mỗi khi ăn người ta phải nhai thịt chậm để cảm nhận hết vị ngọt của muối ong với vị béo của dưa, vị ngon của miếng vịt non đều đặn.

Bên trong từng miếng vịt quay là một mùi hương ngai ngái như mùi lá non, vị hơi đắng nhẹ

càng ăn càng ngon thật. Đó là do 7 tháng gia vị được lấy từ trong rừng về. Nhờ vậy nên người ta nướng được nhiều qua để đoán rừng trong các tháng gia vị này, có rất nhiều và như là rừng, lá cây được mang về trên rừng. Do đó, nhiều người muốn học được cách làm vịt quay Cao Bằng như người địa phương không thể có được mùi và đặc trưng này.

Lên sân quay

Ở Cao Bằng thường chọn lợn để pha chế nướng từ 4 đến 6 kg để quay. Sau khi sơ chế xong dùng giấy bọc bên trong không để mỡ lợn, (nếu rửa bằng nước thì sẽ nhão, không săn, mất hết vị thơm ngon). Sau đó nhúng lá mắc mật cùng các gia vị khác vào bụng con lợn rồi khâu lại, dùng cây tre xuyên từ mõm tới đuôi rồi quay trên bếp than hồng, vừa quay vừa dùng mật ong và các gia vị khác phết lên mình con lợn để cho giòn bì và thơm ngon. Thịt quay ngon là thịt vừa chín tới, bì vàng giòn, thơm ngon quyện lẫn. Người dùng chọn thịt lợn quay được pha chế theo mật công thức riêng biệt.

Bò gác bếp

Cao Bằng là nơi nuôi nhiều bò, nhất là các huyện Hà Quảng, Bảo Lạc, Bảo Lâm. Có dịp đến vùng đất cao xa xôi này, bạn đừng bỏ qua món thịt bò gác bếp. Bò ở Cao Bằng được cày bừa, kéo xe. Bò thịt cũng nhiều. Trong đó, sên khô là cách chế biến để bò ngon, để thịt bò có vị ngọt và thơm, và để được lâu mà vẫn có hương vị thơm ngon đặc biệt.

Thịt bò dùng để sên khô loại nào cũng ngon, không kén chọn. Nhưng ngon nhất vẫn là loại thịt mỡ, thịt bắp, và ăn kèm với măng. Thịt được xé ra thành từng miếng to nhỏ tùy ý. Nhưng thường to bằng hai ba ngón tay, dài bằng gang tay là vừa nhất. Thịt được tẩm ướp bằng muối, nước cốt gừng và để biệt không thể thiếu rau thơm. Trước khi nướng, khía vài đường trên miếng thịt cho gia vị ngấm đều. Sau khi nướng xong dùng lá tre để gói thành gói nhỏ rồi treo trên gác bếp.

Xôi trám Cao Bằng

Lên Cao Bằng, ta sẽ gặp món xôi trám khá phổ biến, từ nhà hàng sang trọng, từ các quán nhỏ cho tới những bữa ăn cúng đình. Không giống như xôi khác, xôi trám có vị thơm dẻo của nếp hòa với mùi thơm ngai ngái của trám rừng. Vị của trám bao gồm những hạt nhỏ màu trắng, ăn hoài không ngấy và đặc biệt không có cảm giác bị nóng dù ăn rất nhiều.

Quả mắc mật

Mác mọt là tên gọi theo tiếng Tày, Nùng, hiểu đơn giản là quýt rừng. Cây chủ yếu mọc ở chân núi đá vôi, mọt sống ít trên sườn núi đá và vượn đi do người dân đem hạt và cây con về trồng; đặc biệt phân bố ở hầu hết các huyện trong tỉnh, nhưng tập trung nhiều nhất là ở các huyện: Thạch An, Hòa Lang, Quảng Uyên, Hoà An, Thông Nông.

Mác mọt là mọt thực gia và không thể thiếu của nhiều món ăn đặc trưng miền núi, như: Vịt quay, lợn quay... Vào mùa mọt, các bà nội trợ ai cũng mua mọt về chế biến các món ăn: cá kho, thịt kho, vịt quay, ninh chân giò, canh thịt băm, măng xào mọt... Mùi vị thanh tao của quýt mọt đã khiến hạt mùi tanh của cá, mùi hôi của vịt, gia cầm bớt mất ngay cả chân giò..., tạo nên những món ăn thơm phức, tinh tế và hấp dẫn.

Vừa để ăn chơi và chế biến các món ăn, quýt mọt còn để dành ăn đặc biệt quanh năm. Quýt mọt đem về dùng kéo cắt sát cuống, sau rửa sạch để cho ráo nước. Cắt mỏng thái lát mỏng, sợi chỉ và mọt ít để thái, vài lát tỏi, cho vào lồng ngâm với nước muối (có thể ngâm bằng rượu trắng) dùng ăn quanh năm. Mọt ngâm có vị chua, cay, thơm, ngọt; vị ngọt giòn chua ngọt và hơi ngọt thơm đặc trưng, thêm vị chua giòn của măng, vị cay của ớt rất đặc biệt. Món này dùng để khai vị, pha nước chấm, gia giảm vào các món kho hoặc xào... đều rất ngon. Ngoài ra, vào mùa quýt, người ta đem phơi hoặc sấy khô cắt đi dùng đun hoặc cho vào khay đá để dùng quanh năm mà quýt vẫn giữ được mùi vị thơm ngon.

Cá chiên sông Gâm

Cao Bằng còn một đặc sản thu hút lòng người thì đó là con cá chiên sông Gâm. Loại cá lăng màu đen này vốn được ông chủ quán chài cá Lã Văn đánh giá là ngon nhất để làm chài cá. Lòng cá được người sành ăn cho là thơm ngon nhất trên đời.

Cá chiên có con dài vài chục kg, là loại khó bắt vì chuyên sống trong hang ngầm dưới sông. Người đi câu thả lưới đóng cửa lán trói lưới xuyên để bắt cá, đến khi câu được con nào là có người đi đến tận chài mua.

Cá Trắm Hổ (Bùn Giếng)

Đây là loài cá ngon trứ danh ở thác Bùn Giếng, huyện Trùng Khánh (Cao Bằng). Gọi là cá trắm hổ vì loài cá này thường ăn rắn, lá mọc của cây trắm hổ mọc ven sông Quây Sơn và Bùn Giếng. Chính vì vậy thịt chúng ngon hơn nhiều loại cá nào khác, khi ăn có thể cảm nhận được vị thơm.

Món ngon nhất từ loài cá trắm hồ này là nướng, vì giữ nguyên được mùi vị cá, khi nướng thì sần ản cũng phải trắm trắm. Cá bắt từ sông, làm sạch, mổ bụng rửa nhét thêm một vài loại rau, gia vị như hành, thì là, ớt... vào bên trong, bọc qua bụng lá chuối rồi cho lên bếp than nướng.

Khi chín, cá tỏa mùi thơm nồng. Gọi miếng cá chấm cùng chút nước mắm nguyên chất, chấm nhúng vào thiam ngậy ngọt, thơm ngọt và trắm khi nướng bên sấm nhấm mãi.

Rau dớn hien

Rau dớn hien hay còn gọi là rau bẹ khai, tiếng Tày – Nùng gọi là Phjoc dien, thường mọc hoang ở vùng núi đá. Đây là loại cây thân dây rất giòn, dễ gãy. Thân được chia làm nhiều nhánh to bụng đều đặn bám trên các cây gỗ đón ánh sáng mặt trời. Dù là thức rau dớn, mọc hoang nhưng rất hiếm nơi có. Vì thế, khoảng thời gian từ tháng hai đến tháng bảy âm lịch, người nào có ai vào rừng hái được một nắm rau dớn hien là cảm thấy rất quý.

Dớn hien trở thành một thức rau đặc sản Cao Bằng. Vào dịp mùa xuân và mùa hè, ở những vùng thị xã cũng như các nơi khác, hầu như không có bà tiều nào là không có món rau dớn hien được xào với thịt bò, lòng lợn, lòng gà. Quả thực đây là một món ăn rất ngon được người chỉ có ở Cao Bằng. Món rau rừng này có hương vị rất lạ lùng, không giống bất kỳ một loại rau nào khác bởi hương vị đặc biệt quyện lẫn khó quên.

Đặc sản Cao Bằng làm quà

Miến dong Phia Đén

Miến dong Phia Đén còn được gọi là miến dong Cao Bằng hay miến dong Nguyên Bình, vì miến được làm từ xóm Phia Đen, xã Thành Công, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng. Số miến to, không bóng như các loại miến thông thường. Người lái mê hoặc thực khách bởi mùi thơm ngọt của miến dong nguyên chất.

Xóm Phia Đén, xã Thành Công, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng là vùng đất được trải ban cho nên khí hậu mát mẻ, ôn hòa quanh năm, đất đai màu mỡ phù hợp cho sản xuất trồng trọt các loại cây như ngô, sắn và đặc biệt là chế biến thành miến dong. Nên chế biến thành miến dong từ đây luôn to và có mùi thơm đặc trưng nhất.

Miến dong Phia Đén được làm 100% từ chế biến thành miến dong được trải trên các sườn núi huyện

Nguyên Bình theo phong tục truyền thống, phải phen nếm, không sợ đắng chát tỳ, chát tỳ o màu, bít nếm hay các hóa chất khác. Khi nếm sợi mì nếm, trong, thơm, dai, vớt ngót mát, dù nếm lại đến lần thứ 2 sợi mì nếm vẫn dai, không bị dính, nát như các loại mì khác.

Hết dĩa Trùng Khánh

Nếu đi du lịch không khí mát lành cùng thỏi nhúng trãi ban nên cây hết dĩa Trùng Khánh nhieu và ngon. Hết dĩa Trùng Khánh thỏi nhúng như nhót cũng bẻ ngón chân cái, vớt lại a rớt mướt, hết màu vàng sẫm, bùi và thơm ngậy đặc biệt. Để chế biến các món ăn thỏi nhúng vớt hết dĩa rớt cọng nên mua nó chín cọng phơi luộc kỹ. Có người còn cọng thỏi nhúng sấy vài dĩa nhúng trên vớt hết dĩa khi chín dĩa bóc. Sau khi luộc chín, nếm đem hết dĩa rang lại mướt lại tớt đến khi dậy mùi thơm tự nhiên. Tới đó người chế biến có thể ninh hết dĩa vớt chân giò như món hẻm, có thể xay bít hết dĩa làm nhân bánh, có thể húp hết dĩa để ăn như kiểu người ta húp hết mít...

Lạp xường hun khói

Lạp sừng vùng tùy vùng sẽ được chế biến và nêm nếm gia vị có điểm khác biệt. Lạp sừng Cao Bằng to hơn và được chế biến cọng uộc hơn vùng đồng bằng. Lòng non được rửa thật sạch bẻ ngón rớt u trỏi. Nhân làm lạp xường là thịt thăn, nếm vai hoặc nếm mông, nhúng phen ngon cọng a thối lỏn mán đen. Thịt được băm nhỏ, tẩm ướp gia vị, hành băm phi thơm, đặc biệt không thể thiếu ớt bột kèm chút rượu thơm mùi thơm khác biệt. Nhồi nhân thịt chặt vào ruột, sao cho miếng lạp xường tròn đều và căng mướt. Nhân được nhồi căng, đem phơi dĩa nếm kho 3 ngày rồi treo lên gác bếp hoặc hun khói vớt bã mía. Híp mọng cọng a sả làm lạp xường se lại, săn chắc, lại càng thơm đậm đà vớt mùi ngót thoang thoảng cọng a bã mía. Lạp sừng được nếm, được híp lại, cọng ánh lên màu đỏ hồng cọng a thối nếm xen như ngóvên vân trỏi ngà cọng a thối mướt trông thật hấp dẫn

Món Bò Lộc

Các vùng miền Cao Bằng đều trỏi mọng như húng huyên Bò Lộc là dĩa phở trỏi dĩa lỏm mọng ngon nhót. Món Bò Lộc khi chín có màu đỏ (được người dân dĩa phở gọi là mọng máu), vớt nhún bóng, to bẻ ngón chân cái, khi ăn có vớt ngót đều. Không chua là dĩa điểm riêng biệt cọng a lỏm mọng này.

Lê Đông Khê

Đông Khê là một dĩa danh gọi nếm vớt mứt chín thơm vang dĩa cọng a quân và dân ta thỏi kháng chiến chống Pháp năm 1950 (Chiến dịch biên giới Đông Khê, Cao Bằng – 1950). Vùng đất này có đi du lịch thì vô cùng thích húp cho mứt lỏm cây trỏi cho quýt ngót mát, thơm ngon để trở thành dĩa sến trái cây nếm tỏi cọng a tỏi nh Cao Bằng. Đó là quýt lê. Đã từ lâu Lê Đông Khê nếm tỏi ngót thơm đặc biệt đến là dĩa sến Cao Bằng ngóvên danh khắp chốn. Lê Đông Khê được xem làm sến vớt quý cọng a núi rừng là niềm tự hào cọng a người dân Cao Bằng.

Bánh khèo

Bánh khèo có lẽ là một thức ăn không còn xa lạ với Tày, Nùng ở Cao Bằng. Bánh khèo thường được làm vào dịp Tết. Có thể đợi lâu không mua, thiu, nên với phong tục đón Tết trong những ngày xuân dài, thì khi nào nào trong nhà còn bánh khèo, thì chủ nhà đó vẫn còn là Tết.

Làm bánh khèo đòi hỏi phải thật khéo léo. Khi làm bánh khèo thì ai có dụng cụ cũng có thể “làm được”, nhưng muốn “ăn ngon” thì thật là khó tác. Người làm bánh khèo khéo léo cũng chính là người nghệ nhân.

Một số điều lưu ý khi du lịch Cao Bằng

Có một vài phong tục tập quán của đồng bào các dân tộc ở Cao Bằng mà các bạn cần biết để tránh các điều kiêng kỵ, nhất là khi vào thăm các bản làng hay ở các dịch vụ homestay

- Khi vào nhà, nếu thấy cửa nhà, cửa u thang có cửa mở cạnh lá xanh, đó là dấu hiệu không muốn người lạ vào nhà.
- Trong nhà, bàn thờ thường đặt ở gian giữa nhìn ra cửa chính. Khách khi đến chú ý cần tránh đứng gần, không đặt các vật dụng cá nhân, không sờ tay lên đồ thờ cúng. Nếu gì không được quay lưng vào bàn thờ.
- Người Nùng thường đặt hàng ngoài sân đồ cúng ma gọi mâm, người không đến gần hàng đồ
- Người Tày có tục thờ Phi Hoàng Phụng (ma bếp lửa), khách đến cần tránh việc to tiếng hay cãi lộn bên bếp lửa.

Lịch trình đi Cao Bằng

Đây là một số lịch trình đi Cao Bằng kết hợp cùng các điểm du lịch khác như Hà Giang, Mường Sên, Hồ Ba Bể. Nếu hết các lịch trình này các bạn nên mang theo xe máy và chèo tay Hà Nội bởi đường đi và đường vắng sẽ không gặp nhau.

Hà Nội – Pác Bó – Cao Bằng – Bản Giốc – Hà Nội

Lịch trình này các bạn có thể lựa chọn phương án đi xe giêng nam Hà Nội Cao Bằng, lên tại

nếu thì [thuê xe máy ở Cao Bằng](#) rồi sau đó đi khám phá các địa danh du lịch hấp dẫn ở Cao Bằng. Ngoài ra nếu không muốn thuê xe máy, các bạn có thể đi hoàn toàn bằng xe buýt đến các địa điểm này.

Ngày 0: Đi xe gì ở tỉnh Hà Nội – Cao Bằng

Ngày 1: Tp Cao Bằng – Pác Bó – Tp Cao Bằng

Dành hơn 1 ngày để đi Pác Bó, rồi quay lại Tp Cao Bằng nghỉ ngơi, khám phá ẩm thực và các món ăn ngon ở Cao Bằng

Ngày 2: Tp Cao Bằng – Thác Bản Giốc

Sáng từ Tp [Cao Bằng đi Thác Bản Giốc](#), thăm viếng Trúc Lâm, chiều từ đây quay lại Tp Cao Bằng, rồi mua lên xe về Hà Nội.

[Hà Nội – Ba Bể – Cao Bằng – Bản Giốc](#)

Lịch trình này các bạn đi từ Hà Nội theo hướng Quốc lộ 3 đi Thái Nguyên Bắc Cạn, ghé qua hồ Ba Bể, chèo thuyền qua Đèo Gió, Đèo Giàng rồi lên Tp Cao Bằng. Các bạn có thể kết hợp thêm một vài [lịch trình Thái Nguyên](#) cho đẹp

Ngày 1: Hà Nội – Ba Bể

Từ Hà Nội khởi hành đi Bắc Kạn rồi ghé vào Ba Bể, dọc đường đi nếu muốn bạn có thể ghé qua [mệt sống địa điểm du lịch ở Thái Nguyên](#). Tại ngã ba Ba Bể, có thể lựa chọn các homestay ở bản Pác Ngòi

Ngày 2: Ba Bể – Tp Cao Bằng – Pác Bó – Tp Cao Bằng

Sáng tối Ba Bằng khởi hành đi Tp Cao Bằng, đến nơi các bạn có thể lựa chọn một nơi để nghỉ ngơi, tham khảo [danh sách khách sạn nhà nghỉ tại Tp Cao Bằng](#) rồi đặt phòng khách sạn. Tối đây tiếp tục đi Pác Bó, tham quan xong thì lại quay lại Tp Cao Bằng nhé.

Ngày 3: Tp Cao Bằng – Trùng Khánh – Thác Bản Giốc

Tối Tp Cao Bằng đi thẳng lên Thác Bản Giốc, có thể ghé qua cửa khẩu Tà Lùng, thăm một số mốc biên giới ở Cao Bằng. Tiếp đó đi lên Trùng Khánh ghé thăm Ngõ M Ngao, Thiến vĩ Trúc Lâm rồi đi Thác Bản Giốc. Chiều tối đây quay lại Tp Cao Bằng để nghỉ ngơi.

Ngày 4: Trùng Khánh – Cao Bằng – Hà Nội

Ngày này khởi hành sớm từ Tp Cao Bằng quay về Hà Nội

[Hà Nội – Mù U Són – Bản Giốc – Ba Bằng – Hà Nội](#)

Lịch trình này kết hợp đi [du lịch Lạng Sơn](#) rồi mới qua Cao Bằng, sau đó sẽ về Hà Nội qua đường Bắc Kạn – Thái Nguyên, tạo thành 1 cung đường tròn

Ngày 1: Hà Nội – Lạng Sơn – Mù U Són

Ngày đầu tiên, xuất phát từ Hà Nội các bạn đi theo đường Lạng Sơn rồi đi tiếp lên đến Mù U Són, tiếp tục tới Mù U Són

Ngày 2: Mù U Són – Thút Khê – Tp Cao Bằng – Trùng Khánh

Buổi sáng có thể dành chút thời gian [khám phá đền Mù U Són](#), tiếp đó các bạn từ Mù U Són

đi Đèo Ngang Đăng rưỡi sang Thút Khê để đi Cao Bằng. Dọc đường này có một số

[địa điểm du lịch Lạng Sơn](#)

như Bia Thuộc Môn Đình, cửa khẩu Hữu Nghé, Đền Mẫu Đèo Ngang Đăng mà các bạn có thể sắp xếp ghé thăm luôn. Qua Tp Cao Bằng các lên thành Trùng Khánh để hôm sau đi Bên Giấc cho tiện nhé.

Ngày 3: Trùng Khánh – Thác Bên Giấc – Đèo Ngang Ngắm Ngao – Tp Cao Bằng – Quốc lộ 3 – Hà Ba B

Ngày này các bạn [dạo chơi Thác Bên Giấc](#), đèo Ngang Ngắm Ngao, một số địa điểm du lịch gần đó rồi khám phá để giữ gìn di sản theo QL 3 về Hà Ba B, tỉnh Hà Ba B

Ngày 4: Hà Ba B – Hà Nội

Dành khoảng nửa ngày để [khám phá Hà Ba B](#) rồi sau đó tiếp đây đi ngắm về Hà Nội

Hà Nội – Hà Giang – Bắc L – Nguyên Bình – Hà Ba B – Hà Nội

Lịch trình này các bạn chủ yếu [đi du lịch Hà Giang](#) nhưng kết hợp đi thêm một phần Cao Bằng là khu vực Nguyên Bình, Phố Oóc rồi đi qua Hà Ba B về Hà Nội. Lịch trình này chủ yếu xe máy hoàn toàn và hơi dài, các bạn cân nhắc khi chọn.

Ngày 1: Hà Nội – Hà Giang – Quốc lộ 2

Ngày này các bạn chủ yếu theo hướng Quốc lộ 2 đi Vĩnh Phúc, Tuyên Quang rồi lên tỉnh Hà Giang. Từ Tp Hà Giang các bạn di chuyển tiếp rồi đến tỉnh lộ 1 tỉnh Quốc lộ 2, chọn một số [nhà nghỉ Tam Sơn](#) rồi nghỉ lại.

Ngày 2: Quốc lộ 2 – Yên Minh – Đèo Văn

Các bạn xem thêm thông tin bài [các địa điểm du lịch Hà Giang](#) để biết những địa điểm nào nên dừng lại nghỉ trên cung đường này

Ngày 3: Đường Văn – Mã Pì Lèng – Mèo Vạc – Bò Lóc – Nguyên Bình – Ba Bể

Ngày này các bạn sẽ chủ yếu xuyên 3 tỉnh là Hà Giang – Cao Bằng – Bắc Kạn. Tổng quãng đường vào khoảng 270km. Sẽ đi qua [đèo Mã Pì Lèng](#), một trong những đèo miền Bắc. Tiếp đến các bạn sẽ đi sang Bò Lóc, Bò Lâm rồi về Nguyên Bình của Cao Bằng. Trên đường đi sẽ qua khu vực Pá Oác, nhìn ghé một vài biệt thự bỏ hoang được xây dựng từ thời Pháp nhé. Tại các bạn sẽ ghé nghỉ tại Ba Bể

Ngày 4: Ba Bể – Hà Nội

Các bạn có thể dành khoảng nửa ngày để khám phá [du lịch Ba Bể](#), sau đó từ Ba Bể các bạn đi ngược theo Quốc lộ 3 về Hà Nội